

Số: 310/2026/QĐST-HNGĐ

Nghệ An, ngày 23 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành được lập ngày 15 tháng 7 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 488/2026/TLST- HNGĐ ngày 04 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Nguyễn Huy D, sinh ngày 10/8/1987; Căn cước công dân số: 040087026265; Nơi thường trú: Khối L, phường V, tỉnh Nghệ An; Điện thoại: 0981.310.387.

- *Bị đơn*: Bà Nguyễn Thị H, sinh ngày 29/9/1995; Căn cước công dân số: 0401950030804; Nơi thường trú: Khối L, phường V, tỉnh Nghệ An; Nơi ở hiện nay: Xóm P, xã H, tỉnh Nghệ An; Điện thoại: 0359.438.595.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Nguyễn Huy D và bà Nguyễn Thị H thống nhất thỏa thuận giao con chung tên là Nguyễn Huy T, sinh ngày 09/4/2023 cho ông Nguyễn Huy D được trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi, trưởng thành.

Bà Nguyễn Thị H đồng ý cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng ông Nguyễn Huy D mỗi tháng 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) kể từ tháng 7 năm 2026 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành.

Bà Nguyễn Thị H có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại Khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền cấp dưỡng) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.2. Về án phí: Ông Nguyễn Huy D thỏa thuận tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn và chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con chung thay cho bà Nguyễn Thị H mà ông D đã nộp tiền tạm ứng án phí tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 1 – Nghệ An theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004164 ngày 02/6/2026.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An;
- Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án, HCTP.

Ngô Thị Hoa